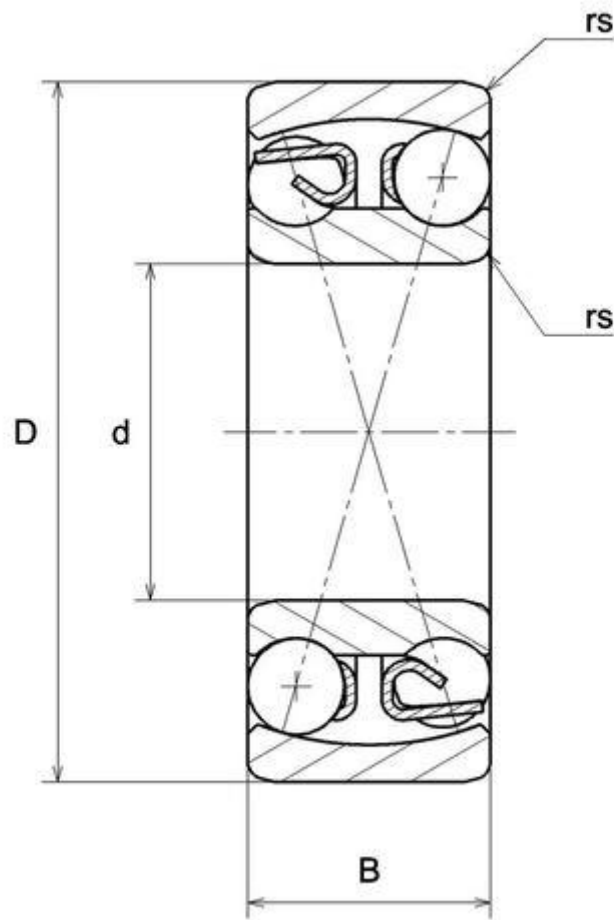


Vòng bi NTN 2311SKC3



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	55 mm
D - Đường kính ngoài	120 mm
B - Chiều rộng	43 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2 mm
Ống lót tham khảo	H2311X
Khe hở vòng bi	C3

Lớp chính xác	P0
Trọng lượng	2,08 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	76,5 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	24 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	1 kN
e - Trị số giới hạn	0.41
Y0 - Hệ số tải trọng trực tĩnh	1.6
Y1 - Hệ số tải trọng trực thấp hơn	1.5
Y2 - Hệ số tải trọng trực trên	2.4
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	6000 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	4800 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	64 mm
da max - Đường kính vai tối đa IR	71 mm
db - Đường kính tối thiểu cho ống lót	61 mm
Ce - Chiều dài tối thiểu cho ống lót	6 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	111 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	2 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor